

KẾ HOẠCH
Thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2019

Thực hiện Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững, giai đoạn 2016-2020, trên cơ sở kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2018, để làm tốt công tác giảm nghèo năm 2019 và những năm tiếp theo, UBND huyện xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2019 với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Theo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cuối năm 2018 toàn huyện có:

- 14.653 hộ trong đó có 80 hộ DTTS chiếm tỷ lệ 0,54%.
- 609 hộ nghèo/14.653 tổng số hộ, chiếm tỷ lệ 4,16%.
- 720 hộ cận nghèo/14.653 tổng số hộ, chiếm tỷ lệ 4,91%.
- 50 hộ nghèo DTTS chiếm tỷ lệ 0,34%.
- 24 hộ cận nghèo DTTS chiếm 0,16%.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền trong thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo ở địa phương, góp phần tạo sự công bằng xã hội.

- Tạo cơ hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được tiếp cận các chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo bền vững; chủ động phát triển sản xuất, nâng cao điều kiện sống vươn lên thoát nghèo, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần.

- Chương trình giảm nghèo năm 2019 phải được thực hiện một cách đồng bộ, thường xuyên, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ phát triển KT-XH, QP-AN của địa phương.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

- Phần đầu đưa tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện giảm từ 0,5 - 1% năm; 100% hộ nghèo được thụ hưởng đầy đủ các chính sách giảm nghèo của Nhà nước.
- Dự kiến hộ nghèo do các yếu tố rủi ro khách quan tăng từ 0,3 - 0,5%/ năm.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Phần đầu trong năm giảm 0,56% hộ nghèo (tương đương 82 hộ nghèo).
- Dự kiến hộ nghèo tăng trong năm 30-40 hộ.

Chỉ tiêu giảm nghèo của các xã, thị trấn cụ thể như sau:

TT	Đơn vị	Hộ nghèo 2019			Hộ nghèo theo nhóm đối tượng				Chỉ tiêu GN 2019		Hộ nghèo cuối năm 2019	
		Dân số (hộ)	Hộ nghèo	Tỷ lệ (%)	Tổng HN CSGN		Tổng HN cứng		Hộ giảm	Tỷ lệ giảm	Hộ nghèo	Tỷ lệ (%)
					Hộ CS GN	Tỷ lệ (%)	HN cứng	Tỷ lệ (%)				
A	B	I	2	3	4	5	6	7	8	9	10=2-8	11=3-9
1	CAM TUYỀN	1.411	140	9,92	14	0,99	126	8,93	14	0,99	126	8,93
2	CAM THUY	1.446	66	4,56	16	1,10	50	3,45	16	1,10	50	3,45
3	CAM HIẾU	1.747	85	4,87	13	0,74	72	4,12	13	0,74	72	4,12
4	CAM AN	1.779	79	4,44	5	0,28	74	4,16	5	0,28	74	4,16
5	CAM THÀNH	2.182	76	3,48	14	0,64	62	2,84	14	0,64	62	2,84
6	TT CAM LỘ	2.153	54	2,51	7	0,33	47	2,18	7	0,33	47	2,18
7	CAM THANH	853	41	4,81	4	0,47	37	4,34	4	0,47	37	4,34
8	CAM NGHĨA	1.647	38	2,31	7	0,43	31	1,88	7	0,43	31	1,88
9	CAM CHÍNH	1.435	30	2,09	2	0,14	28	1,95	2	0,14	28	1,95
TỔNG CỘNG		14.653	609	4,16	82	0,56	527	3,59	82	0,56	527	3,60

- Phân đầu 90% hộ nghèo, hộ cận nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội; Quỹ tiết kiệm của các Hội, Đoàn thể để phát triển sản xuất, nâng cao đời sống.

- Tổ chức dạy nghề ngắn hạn, tạo việc làm cho 100% lao động thuộc hộ nghèo có nhu cầu với ngành nghề phù hợp.

- 100% người thuộc hộ nghèo, cận nghèo; hộ mới thoát nghèo, người dân tộc thiểu số thuộc vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn được hỗ trợ cấp thẻ BHYT, khám và cấp thuốc miễn phí.

- 100% học sinh, sinh viên con hộ nghèo được hỗ trợ chi phí học tập.

- Tăng cường vận động ủng hộ Quỹ “Ngày Vì người nghèo” các cấp để bổ sung nguồn lực hỗ trợ chương trình giảm nghèo.

- 100% cán bộ làm công tác giảm nghèo được Tập huấn nâng cao năng lực về công tác giảm nghèo bền vững.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CỤ THỂ

1. Nhiệm vụ:

1.1. Nâng cao năng lực giảm nghèo:

Tổ chức đối thoại chính sách, xác định nhu cầu và năng lực tham gia của người dân; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nâng cao năng lực cộng đồng; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác giảm nghèo.

1.2. Truyền thông về giảm nghèo:

Xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu

Quốc gia về Giảm nghèo bền vững của Trung ương và kế hoạch giảm nghèo của tỉnh, huyện.

1.3. Hoạt động giám sát, đánh giá thực hiện chương trình:

- Thực hiện công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm ở các cấp; đảm bảo 100% xã, thị trấn tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá về thực hiện kế hoạch giảm nghèo.

- Tổ chức điều tra, rà soát, tổng hợp báo cáo hộ nghèo, hộ cận nghèo vào quý IV/2019 để lập cơ sở dữ liệu vào phần mềm quản lý dữ liệu về giảm nghèo các cấp.

2. Giải pháp:

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể; phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan chức năng để thực hiện có hiệu quả công tác giảm nghèo.

2.2. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, khơi dậy ý chí chủ động vươn lên của người dân. Phát huy tính dân chủ trong hoạt động điều tra, rà soát và lấy ý kiến của người dân để thực hiện các chính sách giảm nghèo.

2.3. Thực hiện đa dạng hoá nguồn vốn huy động để triển khai thực hiện chương trình, đề án trên địa bàn huyện đảm bảo hiệu quả. Tăng cường công tác đào tạo nghề bằng nhiều hình thức, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, đẩy mạnh hoạt động giới thiệu việc làm cho người lao động sau khi được đào tạo.

2.4. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội để trợ giúp người nghèo. Tăng cường chỉ đạo và thường xuyên thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh, thiên tai nhằm giảm thiểu thiệt hại do yếu tố khách quan mang lại. Quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ kịp thời các hộ bị thiệt hại do ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh, hạn chế tái nghèo, phát sinh nghèo từ các nguyên nhân rủi ro.

2.5. Xây dựng mô hình giảm nghèo nhằm nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh và đa dạng hóa về thu nhập cho người nghèo, hộ nghèo, tạo cho người nghèo, hộ nghèo tiếp cận các chính sách, nguồn lực thị trường hướng đến phát triển sản xuất và dịch vụ, tăng thu nhập góp phần giảm nghèo nhanh và bền vững.

2.6. Nâng cao năng lực giảm nghèo, truyền thông và giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo; Tập huấn về kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp để đảm bảo yêu cầu công việc.

2.7. Thực hiện có hiệu quả các chính sách giảm nghèo theo tinh thần Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 19/5/2011 của Chính phủ về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011 đến năm 2020.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn thực hiện Kế hoạch giảm nghèo năm 2019; xây dựng hệ thống biểu mẫu và chỉ tiêu báo cáo, chỉ số giám sát đánh giá từ huyện đến xã, thị trấn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn; xây dựng kế hoạch và hướng dẫn công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chính sách giảm nghèo, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác giảm nghèo hàng năm và cả giai đoạn về UBND huyện và Sở LĐ-TBXH.

2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo thực hiện các hoạt động dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn, hỗ trợ sản xuất, tăng thu nhập cho người nghèo; hướng dẫn thực hiện các chính sách, dự án về khuyến nông, khuyến ngư, phát triển các ngành nghề truyền thống... trên địa bàn huyện.

3. Ngân hàng Chính sách xã hội huyện:

Thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng khác; quản lý vốn và thực hiện cho vay đúng quy định, đúng đối tượng, tạo điều kiện cho người nghèo vay vốn kịp thời, hiệu quả.

4. Các cơ quan, đơn vị có liên quan:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp thực hiện chương trình giảm nghèo và xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai hiệu quả.

5. Đề nghị UBMTTQVN và các đoàn thể huyện:

- Tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện kế hoạch giảm nghèo năm 2019; phát động các phong trào giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở, phát triển sản xuất, đẩy mạnh cuộc vận động đóng góp Quỹ “Ngày Vì người nghèo”.

- Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức ký kết chương trình giảm nghèo bền vững năm 2019.

6. UBND các xã, thị trấn:

- Tăng cường hoạt động tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về giảm nghèo bền vững cho cán bộ, nhân dân hiểu và thực hiện, khuyến khích hộ nghèo, hộ cận nghèo chủ động vươn lên thoát nghèo.

- Xây dựng kế hoạch và có chỉ tiêu, định hướng giảm nghèo cho các tổ chức đoàn thể, các thôn/bản/khu phố để triển khai thực hiện; Phân công trách nhiệm, hướng dẫn cho các thành viên BCD giảm nghèo theo địa bàn phụ trách. Tổ chức tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019 đảm bảo đúng quy định.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện hàng năm gửi về UBND huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở LĐ-TB&XH;
- TT Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTpQVN và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- TV BCD giảm nghèo huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Tuấn